

Bản án số: 52/2018/HSST
Ngày 27 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Đức Long**

Các hội thẩm nhân dân:

Bà: **Hoàng Thị Kim Quy**

Ông: **Vũ Anh Bắc**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Lệ Quyên** Thư ký TAND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:

Bà: **Dương Thị Ngọc** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018 mở phiên tòa công khai sơ thẩm tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để xét xử vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/HSST-QĐ ngày 17/9/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phàn Thị T**; Sinh năm: 1994 tại tỉnh Lai Châu; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKTT: bản Cấn Co, xã Cấn Co, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Chỗ ở trước khi bị bắt: bản Nậm Loỏng 2, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 8/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phàn A M và bà Phàn Thị D; Chưa có chồng và có 01 người con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/5/2018 cho đến ngày 08/5/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

*** Người làm chứng:**

- Hoàng Văn K - sinh năm: 1984

Trú tại: tổ 12, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt không có lý do)

- Vũ Hồng H - sinh năm: 1989

Trú tại: tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 02/5/2018 tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Trần Can (bản Nậm Loỏng 2, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu). Phát hiện tại nơi ở của Phan Thị T (sinh năm 1994; Tạm trú bản Nậm Loỏng 2, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu) có nhiều đối tượng tụ tập, nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy, tổ công tác mời trưởng bản đến nhà Phan Thị T. Khi vào trong nhà phát hiện hai đối tượng gồm: Hoàng Văn K (sinh năm 1984; Trú tại tổ 12, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu) và Vũ Hồng H (sinh năm 1989; Trú tại tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu), K và H khai nhận vừa sử dụng heroine bằng hình thức chích, nguồn gốc số heroine vừa sử dụng là mua của Phan Thị T. Tổ công tác tiến hành lập biên bản xử phạt hành chính đối với K và H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lúc đó T đang ở trong nhà, tổ công tác tiến hành làm việc với T, T tự giác lấy và giao nộp trong chiếc túi giả da màu đen đang đeo trên người 01 hộp giấy (loại hộp thuốc nhỏ mắt, mũi Natri Clorid) bên trong là 01 gói nilon màu hồng (gồm 04 lớp) được buộc bằng dây chun màu vàng, bên trong là chất bột màu trắng T khai nhận đó là heroine của T tàng trữ để bán kiếm lời. T tự giác giao nộp số tiền 300.000VNĐ (gồm 01 tờ 100.000VNĐ và 01 tờ 200.000VNĐ) T khai nhận đó là số tiền vừa bán ma túy cho K và H. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa T, K và H cùng tang vật về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra trong các Biên bản ghi lời khai ngày 02/5/2018 (BL66-67) và ngày 03/5/2018 (BL68-69), Biên bản hỏi cung bị can ngày 08/5/2018 (BL70-71) và ngày 19/6/2018 (BL72-73) T khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 02/5/2018 T đang ở nhà nhặt rau thì có K và H đến nơi ở của T (K vào trước, H vào sau), K hỏi T có heroine bán cho 300.000VNĐ, T nhất trí và K đưa cho T 300.000VNĐ (gồm 01 tờ 100.000VNĐ và 01 tờ 200.000VNĐ), sau khi nhận tiền T vào khu vực đầu giường ngủ của mình lấy gói ma túy để trong 01 hộp giấy (loại hộp thuốc nhỏ mắt, mũi Natri Clorid) để trong chiếc túi giả da màu đen, cắt một ít gói lại bằng mảnh giấy tờ lịch, số còn lại T gói lại và để vào chỗ cũ, sau đó T mang số ma túy gói trong tờ lịch đưa cho K (khi đó có H cũng ở đó) và T ra ngoài tiếp tục nhặt rau còn K và H làm gì thì T không biết. Một lúc sau có các anh công an vào làm việc, T tự giác giao nộp số ma túy để trong 01 hộp giấy (loại hộp thuốc nhỏ mắt, mũi Natri Clorid), số tiền 300.000VNĐ. Ngoài ra T còn khai nhận số heroine dùng để bán cho K và bị thu giữ có được là do khoảng hơn một tuần trước đó T mua của một người tên là H1 ở khu vực bản Chin Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu với giá 4.500.000VNĐ được 01 gói, gói ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong là lớp nilon màu hồng (khi mua bán

không ai biết), sau khi mua được heroine T bỏ lớp băng dính màu đen và lớp nilon màu hồng và gói lại bằng 04 lớp nilon màu hồng được buộc túm lại bằng dây chun màu vàng cho vào 01 hộp giấy (loại hộp thuốc nhỏ mắt, mũi Natri Clorid) rồi cho vào túi màu đen đeo bên người với mục đích ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Biên bản hỏi cung bị can ngày 20/7/2018 (BL74-75), ngày 31/7/2018 (BL76-77), ngày 06/8/2018 (BL78-81) T thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi bán ma túy cho K và H mà cho rằng K và H đến nhà không biết vì lý do gì, khi đến K đưa cho Thí 300.000VNĐ và bảo cứ cầm lấy, T bảo K về nhưng K không về mà ở lại làm gì T không biết. Khi cơ quan công an đến nhà thu giữ số heroine T không biết đó là chất gì và nghi ngờ cho một người đàn ông không biết tên, tuổi đến nhà T và bỏ vào túi của T vào khoảng 16 giờ cùng ngày.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn K và Vũ Hồng H đều thừa nhận: Khoảng gần 17 giờ ngày 02/5/2018 K đang đi bộ ở khu vực đường 58m đối diện với Công ty điện lực thành phố Lai Châu thì gặp H đang đứng ở cổng Điện lực, khi gặp nhau H hỏi K có biết chỗ nào có heroine bán không, K bảo có nhưng không có tiền, H bảo có 300.000VNĐ. Sau đó cả hai đi đến nhà Phan Thị T (bản Nậm Loỏng 2, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu), đến nhà T, K là người vào trước sau đó H theo sau, đến phòng ngủ của T cả hai thấy T đang nhặt rau trước cửa phòng, vào trong phòng K và H đứng cạnh bàn uống nước, H đưa cho K 300.000VNĐ (02 tờ polyme, 01 tờ mệnh giá 100.000VNĐ và 01 tờ mệnh giá 200.000VNĐ). K hỏi T có heroine không bán cho 300.000VNĐ, T nhất trí và cầm 300.000VNĐ K đưa (H cũng nhìn thấy), sau đó T vào khu đầu giường ngủ còn K và H ngồi ở bàn uống nước, khoảng 04 phút sau T ra đưa cho K 01 gói ma túy gói ngoài bằng mảnh giấy tờ lịch (H cũng nhìn thấy) rồi đi ra ngoài nhặt rau. H lấy hai chiếc bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng và 02 ống nước cất NOVO đã chuẩn bị từ trước, đưa cho K một chiếc và chia đôi số ma túy vừa mua được cho K và H mỗi người một nửa và sử dụng bằng hình thức chích ngay tại phòng của T, khi cả hai vừa sử dụng xong thì bị phát hiện bắt giữ cùng 02 bơm kim tiêm; 02 vỏ ống NOVO đã bị giẫm vỡ không thu giữ được. Ngoài ra K và H đều khai nhận nhìn thấy việc T tự giác lấy trong túi giả da màu đen của T giao nộp 01 hộp giấy (loại hộp thuốc nhỏ mắt, mũi Natri Clorid) bên trong có chứa 01 gói được gói ngoài bằng 4 lớp nilon màu hồng được buộc túm lại bằng dây chun màu vàng và 300.000VNĐ (02 tờ polyme, 01 tờ mệnh giá 100.000VNĐ và 01 tờ mệnh giá 200.000VNĐ) tiền vừa bán ma túy cho K.

Ngày 02/5/2018 Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trọng lượng số ma túy thu giữ của T (BL112-113) có khối lượng 0,53gam và đã trích toàn bộ gửi đi giám định không hoàn lại.

Kết luận giám định số 203/GĐ-KTHS ngày 06/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (BL116) đã kết luận: *Mẫu vật thu giữ của Phần Thị T gửi đến giám định là ma túy, loại heroine.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên (BL34).

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSTP ngày 27/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (BL142-145) đã truy tố Phần Thị T về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Kết luận điều tra, Cáo trạng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Số ma túy là của chồng bị cáo để lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phần Thị T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo biết Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 106/BLTTHS. Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo từ 26 đến 30 tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, thời hạn tù được tính từ khi vào trại chấp hành án. Miễn hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng. Bị cáo phải chịu án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra phòng PC47 Công an tỉnh Lai Châu, Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Khoảng 17 giờ ngày 02/5/2018 tại chỗ ở của mình (bản Nậm Loỏng 2, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu) Phần Thị T bán trái phép 01 gói heroine với giá 300.000VNĐ cho Hoàng Văn K (khi đó có Vũ Hồng H chứng kiến). Sau đó K và H sử dụng ngay tại buồng ngủ của T, khi vừa sử dụng xong thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật (02 bơm kim tiêm). Quá trình khám xét T tự giác giao nộp 01 gói heroine có khối lượng 0,53gam; 300.000VNĐ; ngoài ra cơ

quan điều tra còn thu giữ 15.000.000VNĐ và 01 chiếc túi xách màu đen có quai đeo.

Như vậy HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định khoảng 17 giờ ngày 02/5/2018 Phan Thị T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn K và Vũ Hồng H.

Điều 251/BLHS quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là mầm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự an ninh trong quần chúng nhân dân.

[3] Nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Phan Thị T được gia đình cho đi học hết lớp 8/12 rồi ở nhà lao động bị cáo chưa có gia đình riêng nhưng chung sống với Lù Văn P như vợ chồng và có 01 người con sinh năm 2014. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình, vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và cho gia đình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 251/BLHS quy định: *Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.* Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tuy nhiên bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm, hiện đang ở nhờ và đang nuôi con nhỏ, mặt khác còn phải chấp hành hình phạt tù nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án là:

- 0,53gam (không phải năm ba gam) heroine thu giữ của bị cáo đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại nên không xem xét.

- Số tiền 15.000.000VNĐ thu giữ của bị cáo, do bà Vui Thị P1 gửi, đã được trả lại cho bà P1 là phù hợp nên không xem xét.

- Số tiền 300.000VNĐ thu giữ của bị cáo do bán ma túy cho K mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 túi xách màu đen bị cáo để ma túy hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- 02 bơm kim tiêm bằng nhựa, đã được niêm phong cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 vỏ hộp giấy loại vỏ hộp thuốc nhỏ mắt Natri clorid; 04 mảnh nilon màu hồng; 01 dây chun màu vàng đã được niêm phong cần tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ cần được chấp nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Tuyên bố bị cáo **Phàn Thị T** phạm tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt bị cáo **Phàn Thị T** 30 (ba mươi) tháng tù; Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 02/5/2018 đến ngày 08/5/2018. Còn phải thi hành tiếp 29 tháng 23 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

[2] Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[3] Tịch thu số tiền 300.000VNĐ thu giữ của bị cáo do bán ma túy cho Kứu mà có sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu 01 túi xách màu đen của bị cáo (đã được niêm phong); 02 bơm kim tiêm bằng nhựa (đã được niêm phong); 01 vỏ hộp giấy loại vỏ hộp thuốc nhỏ mắt Natri clorid, 04 mảnh nilon màu hồng, 01 dây chun màu vàng (đã được niêm phong) để tiêu huỷ.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu. Tình trạng vật chứng như biên bản giao giữa Công an và Chi cục THA dân sự thành phố Lai Châu hồi 08 giờ 10 phút ngày 28/8/2018.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Đức Long

